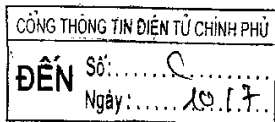


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 4426 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 104/TTr-BVHTTDL ngày 27 tháng 5 năm 2014 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1179/TTr-BTĐKT ngày 18 tháng 6 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 28 tập thể và 98 cá nhân thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (có Danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viêt Muôn,
PCN Nguyễn Văn Tùng,
TGD Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Lệ (b) 44

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc



DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2014
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ:

1. Phòng Trung bày - Giáo dục, Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
2. Phòng Hành chính - Tổng hợp - Đối ngoại, Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
3. Trung tâm Bảo quản tu sửa tác phẩm Mỹ thuật, Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
4. Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
5. Phòng Châu Âu, Cục Hợp tác quốc tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
6. Văn phòng Cục Hợp tác quốc tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
7. Trung tâm Quảng bá Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Hợp tác quốc tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
8. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ và Dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
9. Khách sạn Palace, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
10. Khách sạn REX, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
11. Grand Hotel, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
12. Trung tâm Thông tin Du lịch, Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
13. Phòng Kế hoạch tổng hợp và Quy hoạch, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
14. Phòng Quản lý Dịch vụ công, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
15. Phòng Ngân sách sự nghiệp, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
16. Phòng Kiểm tra, Quyết toán, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

17. Phòng Xây dựng cơ bản, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

18. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Thanh tra Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

19. Phòng Thanh tra Du lịch, Thanh tra Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

20. Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

21. Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

22. Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

23. Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

24. Phòng Pháp chế, Văn phòng Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

25. Phòng Tài chính kế toán, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Nha Trang, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

26. Phòng Tổ chức Cán bộ, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Nha Trang, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

27. Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

28. Trường Cao đẳng Nghề Du lịch và Dịch vụ Hải Phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

II. CÁ NHÂN:

1. Bà Hoàng Thị Kim Oanh, Hàm Phó Cục trưởng, Kế toán Trưởng, Trưởng phòng Kế toán, Tài chính, Cục Hợp tác quốc tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2. Bà Đoàn Thị Thu Hương, ThS, Phó Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

3. Bà Nguyễn Thị Loan, Kế toán Trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

4. Bà Ngô Thị Xuân Hương, nguyên Phó Chánh Văn phòng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

5. Bà Lại Thị Kim Liên, Kế toán Trưởng Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
6. Ông Nguyễn Viết Cường, ThS, Phó Trưởng Phòng Quản lý di tích, Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
7. Ông Nguyễn Minh Khang, ThS, Chuyên viên Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
8. Ông Lê Quốc Vụ, Chuyên viên Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
9. Ông Đỗ Quốc Việt, ThS, Phó Giám đốc Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
10. Ông Phạm Văn Thủy, TS, Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
11. Ông Nguyễn Sĩ Tiến, Trưởng Đoàn Kịch 2, Nhà hát Tuổi trẻ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
12. Ông Phạm Quỳnh Dương, Phó Trưởng Đoàn Kịch 2, Nhà hát Tuổi trẻ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
13. Ông Bùi Như Lai, ThS, Trưởng Đoàn Kịch 1, Nhà hát Tuổi trẻ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
14. Bà Trịnh Hoài Phương, Phó Trưởng Đoàn ca múa nhạc, Nhà hát Tuổi trẻ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
15. Ông Nguyễn Xuân Trường, Phó Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Nhà hát Kịch Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
16. Bà Trương Kim Thúy, ThS, Phó Trưởng Phòng Đối ngoại và Tổ chức biểu diễn, Nhà hát Kịch Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
17. Ông Nguyễn Đình Khôi, Nhân viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Nhà hát Kịch Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
18. Ông Nguyễn Văn Nước (Quý Nước), Trưởng Phòng Kế toán - Tài vụ, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
19. Bà Nghiêm Thị Nguyệt, Nhân viên kế toán, Phòng Kế toán - Tài vụ, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
20. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Nghệ sĩ Ưu tú, Trưởng Đoàn biểu diễn II, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
21. Ông Nguyễn Quốc Hùng, Nghệ sĩ Ưu tú, Diễn viên nhạc, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

22. Bà Hoàng Thị Thanh Hoa, Diễn viên nhạc, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
23. Ông Phạm Quỳnh Dương, Biên đạo múa, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
24. Bà Phạm Mai Linh, Diễn viên múa, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
25. Ông Trần Thanh Nam, Biên đạo múa, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
26. Ông Lã Văn Bắc (Trường Bắc), Diễn viên ca, Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
27. Ông Nguyễn Minh Sơn, Kế toán trưởng, Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
28. Ông Lê Nguyên Hồng, ThS, Phụ trách Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện Âm nhạc Huế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
29. Ông Hoa Hữu Vân, Ths, Phó Vụ trưởng Vụ Gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
30. Bà Nguyễn Thu Hà, Chuyên viên chính, Vụ Gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
31. Ông Trần Văn Thao, Chuyên viên, Vụ Gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
32. Ông Hoàng Minh Thái, TS, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
33. Ông Lê Thanh Liêm, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
34. Bà Đoàn Thu Huyền, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
35. Ông Nguyễn Kiều Linh, Phó Cục trưởng Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
36. Bà Nguyễn Thanh Thủy, Chánh Văn phòng Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
37. Ông Đinh Trung Cẩn, Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ, Tổng hợp, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
38. Ông Nguyễn Minh Tuấn, Nhân viên Phòng Quản trị, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

39. Ông Võ Thanh Long, Nhân viên Phòng Quản trị, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
40. Bà Vũ Thị Tuyết Hương, Nhân viên Phòng Quản trị, Cục Công tác phía Nam
41. Bà Trần Thị Hát, Nhân viên Phòng Quản trị, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
42. Ông Trần Thái Học, Nhân viên Văn phòng Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
43. Ông Lê Quang Đức, Phó Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ và Dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
44. Ông Nguyễn Thanh Liêm, Trưởng Phòng Bồi dưỡng Nghiệp vụ và Dịch vụ, Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ và Dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch, Cục Công tác phía Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
45. Bà Trần Minh Hằng, Trưởng Phòng Quản lý Lễ hành và Vận chuyển Du lịch, Vụ Lễ hành, Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
46. Ông Nguyễn Quý Phương, Vụ trưởng Vụ Lễ hành, Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
47. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Lễ hành, Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
48. Ông Lê Thanh Xuân, Phó Trưởng Phòng phụ trách Phòng Quản lý bảo vệ môi trường, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
49. Bà Phạm Băng Tâm, ThS, Trưởng Phòng Quản lý Phát triển công nghệ, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
50. Ông Trần Trọng Thìn, Chuyên viên Vụ Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
51. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kế toán viên, Phòng Tài vụ, Kế toán, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
52. Bà Hàn Thị Thủy, Lưu trữ viên Phòng Lưu trữ, Thư viện, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
53. Ông Chu Tuấn Hải, Chuyên viên Trung tâm Dịch vụ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
54. Ông Nguyễn Văn Thành, Nhân viên Phòng Bảo vệ Y tế, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

55. Bà Hồ Thị Kiều Anh, Phó Trưởng Phòng Hành chính Tổ chức, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
56. Bà Trần Thị Thanh Tú, Chuyên viên Phòng Tài vụ, Kế toán, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
57. Ông Nguyễn Duy Trinh, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
58. Ông Trần Trung Hiếu, Phó Trưởng Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
59. Ông Nguyễn Chí Hiếu, Nhân viên Đội xe, Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
60. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên, Phó Vụ trưởng, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
61. Ông Trần Hoàng, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
62. Ông Vũ Thế Đức, Trưởng Phòng Kế hoạch, Tổng hợp và Quy hoạch, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
63. Ông Phan Lê Tùng, Phó Trưởng Phòng Xây dựng cơ bản, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
64. Bà Nguyễn Kiều Duyên, Phó Trưởng Phòng Ngân sách Sự nghiệp, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
65. Ông Nguyễn Thành Quang, Phó Trưởng Phòng Xây dựng cơ bản, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
66. Bà Ngô Thị Bích Liên, Phó Trưởng Phòng Kế hoạch, Tổng hợp và Quy hoạch, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
67. Ông Nguyễn Minh Linh, Trưởng Phòng Chính sách, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
68. Ông Hà Kim Sơn, Phó Trưởng Phòng Kiểm tra, Quyết toán, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
69. Bà Trần Quế Anh, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, Quyết toán, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
70. Ông Đỗ Thế Anh, Trưởng Phòng Ngân sách sự nghiệp, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
71. Bà Nguyễn Ngọc Trâm, Chuyên viên Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

72. Bà Nguyễn Thị Thúy Minh, Phó Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
73. Bà Vũ Thị Kim Vân, Phó Trưởng Phòng phụ trách Phòng Hành chính, Tổng hợp, Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
74. Ông Trần Văn Minh, Phó Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
75. Ông Hà Văn Lâu, Trưởng Phòng Thanh tra hành chính và Chống tham nhũng, Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
76. Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ-Tổng hợp, Vụ Thể thao thành tích cao, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
77. Ông Nguyễn Kim Hoan, Trưởng Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
78. Ông Nguyễn Thế Long, Trưởng bộ môn Vật, Vụ Thể thao thành tích cao, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
79. Ông Đinh Việt Hùng, Trưởng bộ môn Bơi, Vụ Thể thao thành tích cao, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
80. Ông Phạm Thanh Nghị, Nhân viên Phòng Khoa học và Y học Thể dục thể thao, Trung tâm Huấn luyện Thể thao quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
81. Ông Đặng Trần Hoàn, Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính, Viện Khoa học Thể dục thể thao, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
82. Ông Đặng Danh Tuấn, Trưởng Phòng Thể thao giải trí, Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
83. Bà Phạm Thị Thu Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
84. Ông Lý Đức Tú, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Olympic Việt Nam, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
85. Ông Nguyễn Hữu Thắng, Phó Vụ trưởng Vụ Thể thao quần chúng, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
86. Ông Trần Đức Thọ, Trưởng Phòng Thể dục thể thao cho mọi người, Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

87. Ông Phạm Quang Thiệu, Trưởng Phòng Thể dục thể thao nhà trường và lực lượng vũ trang, Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

88. Ông Nguyễn Hữu Giới, Vụ trưởng - Chủ tịch Công đoàn Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

89. Bà Nguyễn Thị Lan, Chánh Văn phòng Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

90. Ông Nguyễn Văn Minh, Quyền Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Quản trị, Trường Trung cấp Du lịch Cần Thơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

91. Ông Nguyễn Đức Tân, Kế toán trưởng, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Nha Trang, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

92. Bà Đinh Bích Diệp, Trưởng Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Vũng Tàu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

93. Ông Giáp Văn Chánh, Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Vũng Tàu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

94. Bà Trần Thị Kim Nhung, Chuyên viên Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Vũng Tàu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

95. Bà Đặng Thị Kim Khánh, Chuyên viên Phòng Tổ chức-Hành chính, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Vũng Tàu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

96. Ông Nguyễn Phi Khánh, Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính, Trường Cao đẳng Nghề Du lịch Vũng Tàu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

97. Bà Nguyễn Kim Dung, Trưởng Phòng Quản lý Di sản văn hóa phi vật thể, Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

98. Ông Đàm Quốc Khởi, Lái xe, Đội xe Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.